

Số: 3432/QĐ-VKS

Bắc Giang, ngày 01 tháng 12 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công bố công khai bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 của Viện KSND tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-VKSTC ngày 21/11/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Viện KSND tỉnh Bắc Giang,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 được bổ sung của Viện KSND tỉnh Bắc Giang (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Kế toán Viện KSND tỉnh Bắc Giang và các đơn vị trực thuộc Viện KSND tỉnh Bắc Giang chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Cục 3 (để b/c);
- Các đ/c Lãnh đạo Viện;
- Các đơn vị trực thuộc VKS tỉnh;
- Trang tin điện tử VKS tỉnh;
- Lưu KT, Vth.



Nguyễn Xuân Hùng







## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023

#### VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-VKSTC ngày 21/11/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Quyết định số 01/QĐ-VKSTC ngày 03/01/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ủy quyền phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị trong Ngành kiểm sát nhân dân;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang để thực hiện điều chỉnh tiền lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP của Chính phủ (theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được giao bổ sung, Thủ trưởng các đơn vị thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục 3- VKSNDTC;
- Các đ/c LĐV (đề b/c);
- KBNN tỉnh Bắc Giang;
- KBNN nơi giao dịch (T/hiện);
- Lưu: CVP, KT, VTh.



Nguyễn Xuân Hùng



## BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 3431/QĐ-VKS-VP ngày 01/12/2023 của Viện trưởng Viện KSND tỉnh Bắc Giang)

Đơn vị: đồng

STT	Tên đơn vị dự toán cấp III	Mã số đơn vị QHNS	Mã kho bạc Nhà nước	Tên kho bạc Nhà nước	Mã nguồn	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ		Tổng cộng	Ghi chú
						Chương, loại, khoản	Số tiền		
I	Dự toán VKSND tối cao giao (QĐ số 137/QĐ-VKSTC ngày 21/11/2023)	1053258	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	14	004-340-341	2.623.350.000	2.623.350.000	
II	Dự toán VKSND tỉnh BG giao cho các đơn vị trực thuộc (QĐ số 3431/QĐ-VKS ngày 01/12/2023)								
1	VKS Thành Phố Bắc Giang	1053045	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	14	004-340-341	218.000.000	218.000.000	
2	VKS huyện Lạng Giang	1053256	1166	KBNN huyện Lạng Giang	14	004-340-341	155.800.000	155.800.000	
3	VKS huyện Lục Nam	1053180	1162	KBNN huyện Lục Nam	14	004-340-341	152.500.000	152.500.000	
4	VKS huyện Lục Ngạn	1053176	1167	KBNN huyện Lục Ngạn	14	004-340-341	171.500.000	171.500.000	
5	VKS huyện Sơn Động	1053257	1163	KBNN huyện Sơn Động	14	004-340-341	106.400.000	106.400.000	
8	VKS huyện Tân Yên	1053179	1170	KBNN huyện Tân Yên	14	004-340-341	132.800.000	132.800.000	
9	VKS huyện Yên Thế	1053178	1169	KBNN huyện Yên Thế	14	004-340-341	122.500.000	122.500.000	
6	VKS huyện Việt Yên	1053254	1168	KBNN huyện Việt Yên	14	004-340-341	188.900.000	188.900.000	
7	VKS huyện Hiệp Hòa	1053177	1164	KBNN huyện Hiệp Hòa	14	004-340-341	143.500.000	143.500.000	
10	VKS huyện Yên Dũng	1053380	1165	KBNN huyện Yên Dũng	14	004-340-341	157.600.000	157.600.000	
11	VP Viện KSND tỉnh Bắc Giang	1053044	1161	KBNN tỉnh Bắc Giang	14	004-340-341	1.073.850.000	1.073.850.000	
	<b>Tổng cộng</b>						<b>2.623.350.000</b>	<b>2.623.350.000</b>	

**Ghi chú:** Bổ sung kinh phí tiền lương cho biên chế do tăng lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng lên 1,8 triệu đồng theo ND số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ



Số: 137/QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc bổ sung dự toán chi NSNN năm 2023**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO**

*Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;*

*Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023*

*Căn cứ Công văn 12707/BTC-HCSN ngày 20/11/2023 của Bộ Tài chính về việc bổ sung dự toán năm 2023 để thực hiện điều chỉnh tiền lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP;*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị dự toán trong Ngành,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung dự toán NSNN năm 2023 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao để thực hiện điều chỉnh tiền lương theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP của Chính phủ (theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được giao bổ sung, Thủ trưởng các đơn vị thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

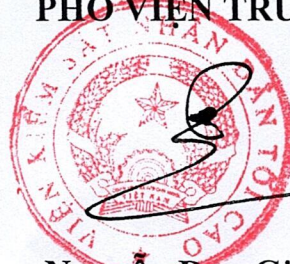
**Điều 3.** Cục trưởng Cục Kế hoạch- Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
- Bộ Tài chính (để báo cáo);
- KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu VP; Thư ký PVT; C3(Vth, LĐC, P.KHNS, P.TCKT).

Tâm-200b

**KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



**Nguyễn Duy Giảng**





VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Phụ lục

**BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 137/QĐ-VKSTC ngày 21/11/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

**ĐƠN VỊ: VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Mã số đơn vị quan hệ ngân sách: 1053258

Mã số KBNN nơi giao dịch: 1161

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
	<b>QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (L340 - 341, Nguồn 14)</b>	<b>2.623,35</b>
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	2.623,35
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	0,00

**Ghi chú: Tổng KP bổ sung = (1) - (2)**

**2.623,35 Triệu đồng**

(1) Bổ sung kinh phí tiền lương cho biên chế do tăng mức lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng lên 1,8 triệu đồng theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ:

2.623,35 Triệu đồng

(2) Nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2022 chưa sử dụng hết chuyển sang:

0,00 Triệu đồng